|  |  |
| --- | --- |
| Năm học 2022 - 2023Mã đề: 701 | ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ IMôn: Công nghệ - Lớp 7 – Thời gian: 45 phútNgày kiểm tra: 24/12/2022 |

***Lưu ý: - Học sinh không làm bài vào đề kiểm tra.***

***- Học sinh ghi mã đề vào bài kiểm tra.***

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM *(6,0 điểm)*** *Chọn phương án trả lời đúng nhất cho các câu sau:*

**Câu 1.** Trình bày đúng theo thứ tự các bước của kĩ thuật làm đất trồng cây?

1. Bừa/đập đất.

2. Lên luống.

3. Cày đất.

A. 1, 2, 3.

B. 2, 3, 1.

C. 2, 1, 3.

D. 3, 1, 2.

**Câu 2.** Một trong những mục đích của việc cày đất là

A. san phẳng mặt ruộng.

B. làm tăng bề dày lớp đất trồng.

C. thuận lợi cho việc chăm sóc.

D. bổ sung chất dinh dưỡng cho cây.

**Câu 3.** Phương thức gieo trồng phổ biến trong các mùa vụ gieo trồng chính ở nước ta là gì?

A. Gieo bằng hạt, trồng bằng cây con.

B. Trồng bằng củ, gieo bằng hạt.

C. Trồng bằng đoạn thân.

D. Trồng bằng rễ.

**Câu 4.** Một trong những công việc chính chăm sóc cây trồng là:

A. Làm cỏ, vụn xới, tưới nước, bón phân thúc.

B. Gieo hạt, trồng cây con.

C. Lên luống.

D. Cày, bừa đất.

**Câu 5.** Yêu cầu kĩ thuật của việc chăm sóc cây trồng trong tỉa, dặm cây là:

A. Đảm bảo diệt sạch cỏ dại.

B. Đảm bảo cung cấp đủ chất dinh dưỡng.

C. Đảm bảo khoảng cách, mật độ cây trên ruộng.

D. Đảm bảo diệt trừ hết sâu bênh.

**Câu 6.** Phương án nào sau đây **không** phải là một trong những phương pháp phổ biến trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

A. Bổ.

B. Hái.

C. Nhổ.

D. Cắt.

**Câu 7.** Giâm cành là phương pháp

A. nuôi cấy mô.

B. nhân giống vô tính.

C. nhân giống hữu tính.

D. nhân giống vô tính và hữu tính.

**Câu 8.** Nguyên liệu được sử dụng để nhân giống cây rau muống bằng phương pháp giâm cành là gì?

A. Phần lá cây.

B. Phần ngọn cây.

C. Phần đoạn thân có chồi (mắt).

D. Phần gốc có rễ của cây.

**Câu 9.** Nhóm cây nào dưới đây dễ nhân giống bằng phương pháp giâm cành?

A. Cây chuối, cây mít, cây chanh.

B. Cây rau ngót, cây mía, cây rau muống.

C. Cây bắp, cây mồng tơi, cây đậu đỏ.

D. Cây khoai lang, cây cải xanh, cây bưởi.

**Câu 10.** Vai trò của rừng là:

A. bảo vệ môi trường, phục vụ đời sống, sản xuất, nghiên cứu.

B. phục vụ đời sống, bảo vệ môi trường, là nơi an dưỡng.

C. phục vụ đời sống, sản xuất, bảo vệ môi trường, là nơi vui chơi giải trí.

D. phục vụ nghiên cứu, sản xuất.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây mô tả vai trò của rừng là bảo vệ môi trường?

A. Rừng cho nhiều sản phẩm gỗ: bàn gỗ, cửa gỗ.

B. Rừng điều hòa khí hậu, bảo vệ và điều hòa môi trường sinh thái.

C. Rừng cho ta mật ong, thuốc nam.

D. Rừng nơi ở động vật.

**Câu 12.** Sản phẩm nào sau đây được sản xuất từ rừng để phục vụ con người?

A. Vở, thước được làm từ gỗ.

B. Thước, Bút được làm từ kim loại.

C. Túi sách, giầy dép được làm từ da bò nhập khẩu.

D. Bánh được làm từ bột củ mì.

**Câu 13.** Vai trò của rừng sản xuất là gì?

A. Để sản xuất, kinh doanh gỗ và lâm sản ngoài gỗ.

B. Bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất, chống xói mòn.

C. Cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và sản xuất.

D. Chắn gió, phục vụ nghỉ ngơi, du lịch.

**Câu 14.** Nội dung nào sau đây **không** phải là một trong những vai trò của rừng?

A. Điều hòa không khí.

B. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

C. Là nơi sống của động, thực vật rừng.

D. Cung cấp gỗ cho con người.

**Câu 15**. Bảo vệ di tích lich sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?

A. Rừng phòng hộ.

B. Rừng sản xuất.

C. Rừng đặc dụng.

D. Rừng đầu nguồn.

**Câu 16.** Mục đích của rừng phòng hộ là

A. khai thác gỗ và lâm sản ngoài gỗ.

B. bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất.

C. nghiên cứu khoa học.

D. bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa.

**Câu 17.** Dựa theo mục đích sử dụng, rừng được chia thành những loại nào?

A. Rừng nguyên sinh, rừng thứ sinh, rừng trồng mới.

B. Rừng giàu, rừng trung bình, rừng nghèo.

C. Rừng đăc dụng, rừng sản xuất, rừng phòng hộ.

D. Rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng tre nứa.

**Câu 18.** Rừng Cát Tiên (thuộc địa phận 3 tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng và Bình Phước) với mục đích sử dụng chủ yếu là

A. rừng đặc dụng.

B. rừng phòng hộ.

C. rừng tự nhiên.

D. rừng sản xuất.

**Câu 19.** Thời vụ trồng rừng thích hợp nhất là khi nào?

A. Thời tiết lạnh.

B. Thời tiết nóng.

C. Thời tiết ấm.

D. Thời tiết ấm, độ ẩm vừa phải, đủ nước tưới.

**Câu 20.** Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc là mùa nào?

A. Mùa đông và mùa hè.

B. Mùa xuân và mùa thu.

C. Mùa đông và mùa xuân.

D. Mùa hè và mùa thu.

**Câu 21.** Có mấy phương pháp trồng rừng phổ biến hiện nay?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 22.** Cây rừng sau khi trồng cần được chăm sóc định kì bao nhiêu lần trên một năm để cây sinh trưởng và phát triển?

A. 1-2 lần.

B. 3-4 lần.

C. 4-5 lần.

D. 5-6 lần.

**Câu 23.** “Đặt bầu vào lỗ trong hố” là bước thứ mấy trong quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu?

A. Bước 1.

B. Bước 2.

C. Bước 3.

D. Bước 4.

**Câu 24.** Những nguyên nhân nào làm diện tích rừng suy giảm nghiêm trọng gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái?

A. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy

B. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng bừa bãi

C. Khai thác rừng không đúng cách, chặt phá rừng bừa bãi.

D. Cháy rừng, đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng bừa bãi, khai thác rừng không đúng cách…

**PHẦN II. TỰ LUẬN *(4,0 điểm)***

**Câu 1 (*3,0 điểm*)**. Em hãy đề xuất một số biện pháp chăm sóc cây rừng? Từ đó, nêu một số biện pháp bảo vệ cây xanh tại địa phương em?

**Câu 2 (*1,0 điểm*).** Nêu những việc nên làm để bảo vệ rừng và môi trường sinh thái?

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I – ĐỀ SỐ: 701

## MÔN: CÔNG NGHỆ 7

## THỜI GIAN 45 PHÚT (NĂM HỌC 2022 – 2023)

**I. Trắc nghiệm( 6,0 điểm) (mỗi câu đúng 0,25 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| Đáp án | D | B | A | A | C | A |
| **Câu** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Đáp án | B | C | B | A | B | A |
| **Câu** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** |
| Đáp án | A | B | C | B | C | A |
| **Câu** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** |
| Đáp án | D | B | B | A | C | D |

**II. Tự luận (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1**  (3,0 điểm) | \* Biện pháp chăm sóc cây rừng:  - Làm hàng rào bảo vệ cây  - Phát quang, làm cỏ dại  - Tỉa và dặm cây  - Xới đất và vun gốc  - Bón phân.  \*Biện pháp bảo vệ cây xanh tại địa phương:  - Tích cực bảo vệ, chăm sóc cây xanh tại địa phương  - Tuyên truyền người dân nâng cao ý thức bảo vệ cây cối nói chung  - Luôn tuân theo các biện pháp bảo vệ cây xanh tại địa phương   * - Kêu gọi mọi người tích cực trồng cây. | 0,2đ  0,2đ  0,2đ  0,2đ  0,2đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **Câu 2**  (1,0 điểm) | -Các biện pháp nên làm để bảo vệ rừng và môi trường sinh thái :  + Nâng cao năng lực thực thi pháp luật bảo vệ rừng.  + Phòng chống cháy rừng, tuyên truyền bảo vệ rừng.  + Làm cỏ, chăm sóc rừng thường xuyên.  + Gieo trồng bổ sung để thúc đẩy tái sinh rừng tự nhiên.  + Trồng rừng đầu nguồn, tuần tra để bảo vệ rừng. | 0,2đ  0,2đ  0,2đ  0,2đ  0,2đ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TTCM** | **NTCM** | **GV ra đề**  **.** |